UBND TỈNH QUẢNG BÌNH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1383 /BC-SXD	*Quảng Bình , ngày 02 tháng 6 năm 2016*

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2017

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2017, Sở Xây dựng đã đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành; xây dựng các kế hoạch về cải cách hành chính và đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ theo các kế hoạch đã ban hành:

- Kế hoạch cải cách hành chính số 3056/KH-SXD ngày 30/12/2016;

- Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính số 179/KH-SXD ngày 24/01/2017;

- Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật số 159/KH-SXD ngày 23/01/2017;

- Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2017 số 339/KH-SXD ngày 24/02/2017;

- Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, tình hình tổ chức và hoạt động của các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở số 254/KH-SXD ngày 14/02/2017;

- Đăng ký chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật số 2882/SXD-VLXD ngày 15/12/2016;

- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin số 2650/KH-SXD ngày 16/11/2016);

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức số 2676/SXD-VP ngày 17/11/2016.

2. Triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính

Sau khi ban hành các kế hoạch cải cách hành chính, Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các phòng liên quan tập trung tham mưu công bố các thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch đề ra đảm bảo tiến độ về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức, bộ máy, xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, hiện đại hóa nền hành chính; đồng thời đổi mới lề lối làm việc, đổi mới trình tự thủ tục, tác nghiệp trong giải quyết công việc; rà soát, phát hiện các thủ tục hành chính, các văn bản quy định không còn phù hợp, từng bước cải tiến, sửa đổi, bổ sung các quy định tác nghiệp của các phòng thuộc Sở.

3. Về kiểm tra công tác cải cách hành chính

Sở đã xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, tình hình tổ chức và hoạt động của các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở tại kế hoạch số 254/KH-SXD ngày 14/02/2017 của Sở. Theo đó, Sở sẽ tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính, tình hình tổ chức và hoạt động tại 03 phòng: Kiến trúc Quy hoạch xây dựng, Quản lý Hoạt động xây dựng, Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa và 03 đơn vị: Viện Quy hoạch xây dựng, Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, thời gian dự kiến sẽ tiến hành kiểm tra vào Quý III/2017.

Quý III/2017, Đoàn kiểm tra của UBND tỉnh sẽ tiến hành kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của Sở theo Kế hoạch ban hành tại Quyết định số 4076/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của Văn phòng UBND tỉnh.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Sở Xây dựng thường xuyên truyên truyền công tác cải cách hành chính thông qua các cuộc họp, sinh hoạt, giao ban của cơ quan và lồng ghép trong Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của Sở. Đồng thời, niêm yết công khai các quy trình, quy định, các thủ tục hành chính để cán bộ, công chức và khách hàng nắm. Sở cũng đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2017 (số 339/KH-SXD ngày 24/02/2017) để chỉ đạo các phòng thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Sở Xây dựng đã đăng ký chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 và chỉ đạo các phòng triển khai thực hiện, như sau:

+ Quyết định UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: Sở Xây dựng đang trình UBND tỉnh ban hành tại Tờ trình số 1239/TTr-SXD ngày 22/5/2017 của Sở Xây dựng.

+ Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2020: Sở đã gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 1266/SXD-QLN ngày 23/5/2017 của Sở Xây dựng.

+ Quyết định UBND tỉnh ban hành Quy định về quy mô công trình, nhà ở riêng lẽ được cấp phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: Đang xây dựng và ban hành trong Quý III/2017.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Sáu tháng đầu năm, Sở Xây dựng đã tham mư trình UBND tỉnh phê duyệt, ban hành 12 bộ TTHC mới trong lĩnh vực hoạt động xây dựng, lĩnh vực nhà ở và kinh doanh bất động sản và lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, gồm:

+ Thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng áp dụng tại UBND cấp huyện (thêm mới 02 thủ tục, bãi bỏ 10 thủ tục) (Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 10/01/2017);

+ Thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (thêm mới 02 thủ tục, bãi bỏ 15 thủ tục) (Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 10/01/2017);

+ Thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp phép xây dựng áp dụng tại UBND cấp xã (bãi bỏ 7 thủ tục) (Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/01/2017);

+ Thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (thêm mới 02 thủ tục) (Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 10/01/2017);

+ Thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nhà ở và Kinh doanh bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (thêm mới 12 thủ tục, bãi bỏ 23 thủ tục) (Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 10/01/2017);

+ Thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Nhà ở áp dụng tại UBND cấp huyện (bãi bỏ 03 thủ tục) (Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 10/01/2017);

+ Thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (thêm mới 05 thủ tục, sửa đổi, bổ sung, thay thế 04 thủ tục, bãi bỏ 04 thủ tục) (Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 05/4/2017);

+ Thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Giám định tư pháp xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (sửa đổi, bổ sung, thay thế 04 thủ tục, bãi bỏ 03 thủ tục) (Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 05/4/2017);

+ Thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng áp dụng tại UBND cấp huyện (bãi bỏ 03 thủ tục) (Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 05/4/2017);

+ Thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trong Quản lý chất lượng công trình xây dựng áp dụng tại UBND cấp xã (bãi bỏ 01 thủ tục) (Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 05/4/2017);

+ Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục) (Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 28/4/2017);

+ Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục) (Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 03/5/2017).

Tổ chức niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa và các phòng chuyên môn của Sở các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; đồng thời công bố trên website của Sở.

Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra việc thực thi TTHC đã công khai tại các phòng, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, các cán bộ, công

chức đều thực hiện nghiêm túc, không có trường hợp tự ý yêu cầu khách hàng bổ sung thêm thành phần, số lượng hồ sơ, giải quyết không đúng trình tự.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Sáu tháng đầu năm 2017, Sở tiếp tục rà soát biên chế của các phòng, đơn vị; chỉ đạo Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng có biện pháp giảm 01 biên chế sự nghiệp do thực hiện tinh giản biên chế (Quyết định số 01/QĐ-SNV ngày 09/01/2017 của Sở Nội vụ). Sở cũng đã gửi Sở Nội vụ thẩm định Đề án sắp xếp, kiện toàn quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030

Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa và các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm việc thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân trong trường hợp yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ, giải quyết hồ sơ chậm trễ hoặc từ chối giải quyết.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các quy định về phân cấp quản lý do UBND tỉnh ban hành như: Quyết định số 13/QĐBCSĐ-UBND ngày 28/3/2008 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 07/3/2007; Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012; Quyết định 04/2011/QĐ-UBND ngày 09/5/2011. Qua thời gian thực hiện quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý công tác tổ chức, cán bộ đã nâng cao vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng, cơ quan được phân cấp, ủy quyền; đặc biệt đối với các lĩnh vực thực hiện thường xuyên, định kỳ như: Thực hiện đề bạt cán bộ, quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước về tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng; Sở đã tiến hành bổ nhiệm Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng, Trưởng các phòng Kiểm định – Giám định, Tư vấn đầu tư xây dựng, Kế toán – Tổng hợp của Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; thỏa thuận bổ nhiệm phó trưởng phòng kế toán – tổng hợp của Viện Quy hoạch xây dựng; thỏa thuận bổ nhiệm phó phòng QLDA và phó phòng Giám sát – kỹ thuật của Ban Quản lý dự án - ĐTXD.

Cơ cấu công chức, viên chức của Sở đều bố trí đúng theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng một cách hiệu quả nguồn lực hiện có.

- Đã ban hành kế hoạch cử cán bộ, công chức đào tạo, bồi dưỡng về quản lý nhà nước, lý luận chính trị, an ninh quốc phòng và các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khác.

- Thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm động viên, khuyến

khích kịp thời.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nâng cao chất lượng, hiệu quả làm việc, tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, phát huy trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Thường xuyên thực hiện tốt việc quán triệt, nhắc nhở, động viên cán bộ, công chức chấp hành nghiêm túc các quy chế đã ban hành như: tiết kiệm trong sử dụng điện sáng, điện thoại, nước máy... Đẩy mạnh thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu, năng động trong giải quyết công việc, nâng cao chất lượng dịch vụ công, tăng thu nhập, từng bước cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục áp dụng CNTT trong hoạt động cung cấp dịch vụ công tại Sở Xây dựng góp phần nâng cao năng lực điều hành và đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính; thường xuyên cải tiến, nâng cao chất lượng tin bài và cập nhật kịp thời các thông tin về cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của của Sở.

- Thường xuyên cập nhật và niêm yết các thủ tục hành chính để người dân biết, thực hiện và giám sát đúng quy định.

- Tăng cường trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; đẩy mạnh ứng dụng, khai thác có hiệu quả hơn hệ thống Thư điện tử công vụ, Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, phần mềm Quản lý hồ sơ và đánh giá, phân loại công chức, viên chức, Hệ thống Quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính, phần mềm kê khai thuế, bảo hiểm xã hội.

- Ban biên tập Trang Thông tin điện tử của Sở thường xuyên theo dõi, cập nhật các thông tin hoạt động của ngành kịp thời, tương đối đầy đủ.

- Thực hiện đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Sở Xây dựng; thường xuyên duy trì, cải tiến hệ thống nhằm đáp ứng mục tiêu chính sách đề ra; việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng của Sở được vận hành duy trì thường xuyên mang lại hiệu quả cao trong hoạt động hành chính tại Sở Xây dựng.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc kịp thời việc thực hiện công tác CCHC; Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử.

- Triển khai thực hiện công tác cập nhật và rà soát thủ tục hành chính, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tại hội nghị giao ban hàng tháng, Lãnh đạo Sở giao nhiệm vụ CCHC, KSTTHC cho các phòng, bộ phận thực hiện.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính pháp lý, đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản được ban hành.

- Tuyên truyền CCHC, sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 17/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 460/UBND-NC ngày 06/5/2013 của UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Sở nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

- Công tác cải cách hành chính ở Sở Xây dựng được lãnh đạo Sở tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và ngày càng được củng cố, hoàn thiện; tạo bước chuyển biến căn bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau và giữa các cơ quan hành chính với công dân.

- Các phòng, đơn vị đã tích cực triển khai các nội dung trong Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, sở. Việc liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các phòng chuyên môn, tổ chức, cá nhân và giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở được phối hợp chặt chẽ, kịp thời.

- Cán bộ, công chức của Sở cũng đã nhận thức đúng đắn vai trò quan trọng của công tác cải cách hành chính đối với hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Các cán bộ, công chức, viên chức tận tụy với công việc, không có hiện tượng quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác.

- Các cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc thiết yếu của cán bộ, công chức, viên chức đã được trang bị cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc.

- Thường xuyên duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đã mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với xu thế xây dựng hành chính hiện đại theo hướng công khai, minh bạch đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính của tỉnh.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý nhà nước của Sở ngày càng mở rộng, tuy nhiên, số lượng biên chế thiếu, gây khó khăn cho việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Một số phòng chuyên môn có số lượng thủ tục hành chính lớn, tuy nhiên, biên chế thiếu nên mới chỉ tập trung xử lý công việc chuyên môn, chưa có thời gian tham mưu cho Lãnh đạo Sở đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng mình phụ trách.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các cán bộ, công chức, viên chức Sở Xây dựng được trang bị tốt, tuy nhiên điều kiện phòng làm việc của Sở khá chật chội, kho dựng tài liệu thiếu.

Sở Xây dựng báo cáo Sở Nội Vụ để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Nội Vụ;
-Website SXD;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG BÌNH

Lê Anh Tuấn

Phụ lục 1

SỞ XÂY DỰNG
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG BÌNH

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH

TT	Có ban hành các kế hoạch	Thời gian ban hành	Số nhiệm vụ/sô đơn vị trong kế hoạch	Số nhiệm vụ/đơn vị được hoàn thành theo kế hoạch	Ghi chú
1	Kế hoạch cải cách hành chính	31/12/2016	16 nhiệm vụ	Hoàn thành trên 50% kế hoạch	
2	Kế hoạch kiểm tra CCHC	14/02/2017	Kiểm tra 03 phòng, 01 bộ phận, 03 đơn vị trực thuộc	Kiểm tra trong quý III	
3	Kế hoạch tuyên truyền CCHC	24/02/2017	09 nhiệm vụ	Hoàn thành 06 nhiệm vụ	
4	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính	24/01/2017	13 nhiệm vụ	Hoàn thành 9 nhiệm vụ	
5	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	17/11/2016	Chuyên viên 05, chuyên viên chính 08, bồi dưỡng cấp phòng 01, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ khác.	Hoàn thành trên 50% kế hoạch	
6	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin	16/11/2016	14 nhiệm vụ	Hoàn thành 10 nhiệm vụ	

Phụ lục 2

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THEO CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC

TT	Tiêu chí	Sở Xây dựng	Sở, ngành		Cấp huyện, thành phố			Ghi chú
			Phòng, ban	Đơn vị sự nghiệp	Phòng, ban CM	Đơn vị sự nghiệp	Cấp xã	
1	Số cơ quan, đơn vị trong kế hoạch kiểm tra CCHC được phê duyệt	x	4	3				
2	Số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về CCHC							Chưa kiểm tra
3	Số cơ quan công khai đầy đủ, đúng quy định bộ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	x						
4	Số cơ quan chuyên môn trong kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động	x	4	3				
5	Số cơ quan được kiểm tra về tình hình tổ chức và hoạt động							Chưa kiểm tra
6	Số cơ quan có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	x	8					
7	Số đơn vị sự nghiệp dịch vụ công trực thuộc có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	x		3				
8	Số cơ quan hành chính thực hiện đúng cơ cấu công chức được phê duyệt	x	8					
9	Số đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thực hiện đúng cơ cấu được phê duyệt	x		3				
10	Số cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công và tương đương thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức, viên chức	x	8	3				
11	Số cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thực hiện đúng quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	x	8	3				
12	Số cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130	x						
13	Số cơ quan, đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để triển khai cơ chế khoán biên chế theo Nghị định 130	x						
14	Số cơ quan, đơn vị ban hành tiêu chí đánh giá mức độ	x						

	hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho công chức							
15	Số đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm theo quy định	x		3				
16	Số đơn vị sự nghiệp công lập ban hành quy chế chi tiêu nội bộ	x		3				
17	Số đơn vị sự nghiệp công lập ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động	x		3				
18	Số tổ chức khoa học và công nghệ công lập được phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo Nghị định 115							
19	Số tổ chức khoa học và công nghệ công lập ban hành quy chế chi tiêu nội bộ							
20	Số tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động							
21	Số cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản	x						
22	Số cơ quan, đơn vị sử dụng mạng nội bộ (mạng Lan) để trao đổi công việc	x						
23	Số cơ quan, đơn vị có cổng (hoặc trang) thông tin điện tử	x						
24	Số cơ quan, đơn vị được cấp chứng chỉ ISO	x						
25	Số cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động	x						
26	Số cơ quan chuyên môn có giải quyết công việc liên quan trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp triển khai cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	x						
27	Số xã triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông							
28	Số cơ quan, đơn vị đạt yêu cầu cơ sở vật chất, trang thiết bị cho một cửa, một cửa liên thông theo quy định	x						

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG BÌNH

Phụ lục 3

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC

TT	Loại cơ quan	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính		Ghi chú
			Sở, ngành	Cấp huyện	
1	Cơ quan hành chính (phòng, ban trực thuộc)	08	- Văn phòng - Quy hoạch - Kiến trúc - Quản lý xây dựng - Kinh tế xây dựng - Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật - Vật liệu xây dựng - Thanh tra		
2	Đơn vị sự nghiệp công lập (đơn vị sự nghiệp dịch vụ công) trực thuộc	03	- Viện Quy hoạch XD - Ban QLDA ĐTXD - TT Kiểm định CLCTXD		
3	Tổ chức khoa học và công nghệ công lập (cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố)				

Phụ lục 4

SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Tỷ lệ % (so với tổng số TTHC trong bộ TTHC)	Ghi chú
			Sở, ngành	Cấp huyện	Cấp xã		
1	Số TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	62	45	17	0	100%	
2	Số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa	45	45			100%	
3	Số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông						

Phụ lục 5

TỔNG HỢP CÁC VẤN ĐỀ XỬ LÝ TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CCHC

TT	Tiêu chí	Tổng số	Đã xử lý/ Đã thực hiện	Tỷ lệ % so với tổng số	Ghi chú
1	Số vấn đề đặt ra sau kiểm tra CCHC				Chưa kiểm tra
2	Số phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương	0			
3	Số vấn đề đặt ra sau kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện				Chưa kiểm tra
4	Số vấn đề phát hiện sau khi tiến hành kiểm tra VBQPPL tại địa phương				
5	Số quy định của Chính phủ về phân cấp được thực hiện ở địa phương				
6	Số VBQPPL được tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương (tổng số các văn bản của các ngành, lĩnh vực)				
7	Số VBQPPL thực hiện tại địa phương được kiểm tra (tổng số các văn bản của các ngành, lĩnh vực)				
8	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra việc thực hiện VBQPPL tại địa phương				